

ĐIỀU TRA HIỆN TRẠNG CÂY BA KÍCH TÍM (*MORINDA OFICINALIS* HOW) CÓ TRONG TỰ NHIÊN TẠI TỈNH QUẢNG NAM

Vũ Thị Phương Anh¹, Nguyễn Văn Khánh²
Kiều Thị Kính³, Phạm Hồng Chương⁴

Tóm tắt: Kết quả điều tra hiện trạng cây ba kích tím có trong tự nhiên của tỉnh Quảng Nam cho thấy, nhu cầu sử dụng cây ba kích tím làm dược liệu ngày càng tăng kéo theo tình trạng thu mua với giá ngày càng cao dẫn đến tình trạng người dân khai thác cây ba kích trong tự nhiên một cách bừa bãi, không kiểm soát. Vì vậy mà hiện nay, cây ba kích tím ngoài tự nhiên gần như cạn kiệt, chỉ còn phân bố khu vực rừng sâu, tại những vị trí người dân khó tiếp cận. Tuy nhiên, dưới sự hỗ trợ của UBND huyện Tây Giang, tỉnh Quảng Nam nhằm bảo vệ nguồn giống cây dược liệu và cải thiện đời sống người dân nên số lượng cây ba kích được trồng hàng năm liên tục tăng. Cây ba kích dần trở thành cây trồng giúp xóa đói, giảm nghèo bền vững tại các xã Lăng, A-tiêng, xã Dang, A-nông của Tây Giang. Mặc dù vẫn còn một số khó khăn nhưng nhìn chung, trồng cây ba kích đang mở ra hướng đi đúng đắn về mô hình phát triển kinh tế cho đồng bào dân tộc Cơ tu kết hợp với bảo vệ rừng.

Từ khóa: Ba kích tím, *Morinda officinalis* How, điều tra, bảo vệ rừng, Quảng Nam

1. Mở đầu

Ba kích là một loại dược liệu quý được biết đến với các công dụng trong chữa bệnh về gan và thận, ngoài ra, các nghiên cứu gần đây cũng đã cho thấy ba kích có hiệu quả trong việc điều trị các bệnh về thần kinh và sinh lý [3]. Các nhà nghiên cứu cũng chỉ ra rằng ba kích là một loại thuốc an toàn, không gây tác dụng phụ nếu sử dụng lâu dài ở liều thông thường. Chính vì những công dụng và giá trị sử dụng này mà nhu cầu sử dụng ba kích ngày càng cao.

Tại Việt Nam, ba kích được tìm thấy chủ yếu ở khu vực miền núi phía Bắc, cụ thể là các tỉnh Bắc Giang, Cao Bằng, Hòa Bình, Lạng Sơn, Phú Thọ, Vĩnh Phúc, Yên Bái và Quảng Ninh [2]. Mặc dù có phân bố tại khu vực miền núi tỉnh Quảng Nam nhưng vẫn chưa có nhiều công trình nghiên cứu về phân bố, đặc điểm của cây ba kích tại đây. Hiện chỉ có công trình của nhóm tác giả Võ Châu Tuấn và Huỳnh Minh Tư (2010), nghiên cứu về kỹ thuật nhân giống Invitro cây ba kích lấy từ Quảng Nam [6].

1. PGS.TS., Phó Hiệu Trưởng trường Đại học Quảng Nam

2. ThS., Đại học Sư Phạm Đà Nẵng

3. TS., Đại học Sư Phạm Đà Nẵng

4. ThS., Phó Hiệu Trưởng trường Cao đẳng Kinh tế Kỹ thuật Quảng Nam

Thực trạng nhu cầu sử dụng cây ba kích làm dược liệu ngày càng cao đã dẫn đến tình trạng khai thác cây ba kích trong tự nhiên một cách ồ ạt. Do đó, vùng phân bố của ba kích bị tàn phá nghiêm trọng khiến loài cây này rơi vào tình trạng gần như tuyệt chủng và được đưa vào sách đỏ Việt Nam cần phải được bảo vệ (Nghị định số 48/2002/NĐ-CP).

Chính vì vậy, bài báo này cung cấp kết quả điều tra ***Hiện trạng cây ba kích tím có trong tự nhiên của tỉnh Quảng Nam***, nhằm đánh giá hiện trạng của loài cây này tại huyện Tây Giang, tỉnh Quảng Nam.

2. Phương pháp nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu là cây ba kích tím (*Morinda officinalis* How), thuộc họ Cà phê (Rubiaceae), bộ Long đởm (Gentianales) sống phổ biến tại huyện Tây Giang, tỉnh Quảng Nam [1].

Đối tượng khảo sát là cán bộ huyện và người dân sinh sống lâu năm tại huyện Tây Giang, tỉnh Quảng Nam.

2.1. Phương pháp thu thập hồi cứu số liệu

Trong thời gian nghiên cứu, những số liệu đã thu thập được bao gồm:

a) Các báo cáo nghiên cứu khoa học về đặc điểm của cây ba kích tím, phân bố cây ba kích trong điều kiện tự nhiên tại Việt Nam và các nước trên thế giới;

b) Các tài liệu liên quan đến cây ba kích tím và chủ trương bảo tồn, phát triển cây dược liệu của UBND tỉnh Quảng Nam.

Nhóm tài liệu (a) là nguồn cơ sở dữ liệu quan trọng giúp nhận dạng và phân loại cây ba kích tím, xác định vùng phân bố và đặc điểm của cây ba kích tím trong tự nhiên. Nhóm tài liệu (b) là nguồn cung cấp thông tin định hướng phát triển và bảo tồn cây ba kích tím tại Tây Giang, đánh giá mức độ quan tâm của chính quyền và người dân đến cây dược liệu nói chung và cây ba kích tím nói riêng. Từ đó, xác định số lượng cây ba kích tím phân bố tại Tây Giang và dự báo sự phát triển của loài cây này trong tương lai.

2.2. Phương pháp phỏng vấn sâu

Ưu điểm của phương pháp phỏng vấn sâu là có thể khai thác tối đa thông tin, nhất là đối với đối tượng chủ yếu người Cơ tu, nhờ đó phát hiện được nhiều vấn đề có liên quan đến cây ba kích tím, tạo cơ sở dữ liệu ban đầu cho những nghiên cứu chuyên sâu tiếp theo.

Trong khuôn khổ nghiên cứu, chúng tôi lựa chọn 6 người tham gia phỏng vấn sâu được trình bày ở bảng 1 dưới đây:

Bảng 1. Danh sách người được phỏng vấn

Họ tên	Lý do lựa chọn	Nội dung phỏng vấn
--------	----------------	--------------------

ĐIỀU TRA HIỆN TRẠNG CÂY BA KÍCH TÍM...

Nguyễn Bá Hiền	<ul style="list-style-type: none"> - Phó Chủ tịch UBND xã Lăng, huyện Tây Giang, tỉnh Quảng Nam - Người tham gia nghiên cứu về cây ba kích tím từ rất sớm và có nhiều kinh nghiệm nhân giống và trồng cây ba kích tím 	<ul style="list-style-type: none"> - Phân bố cây ba kích tím trong tự nhiên ở Tây Giang - Sự thay đổi cây ba kích tím qua các năm - Chính sách hỗ trợ của xã và huyện để phát triển cây ba kích tím
Bhriu Pố	<ul style="list-style-type: none"> - Người đầu tiên nghiên cứu bảo tồn và nhân giống cây ba kích tím - Đã từng công tác tại xã Lăng - Có kinh nghiệm phối hợp khảo sát với nhóm nghiên cứu của TS. Ngô Văn Trại, Viện dược liệu trung ương về cây ba kích tím 	<ul style="list-style-type: none"> - Phân bố cây ba kích tím trong tự nhiên ở Tây Giang - Sự thay đổi cây ba kích tím qua các năm - Tình hình sản xuất cây ba kích tím tại Tây Giang - Đặc điểm của cây ba kích tím
Bhriu Tế	Người dân, có hiểu biết ba kích tím	Nội dung như trên
Zo Râm Chrot	Người dân, có hiểu biết ba kích tím	Nội dung như trên
Alang Thị Cà Mâm	Người dân, có hiểu biết ba kích tím	Nội dung như trên
Kloi Thị Páp	Người dân, có hiểu biết ba kích tím	Nội dung như trên
Bhriu Năm	Người dân, có hiểu biết ba kích tím	Nội dung như trên

Ngôn ngữ chính sử dụng trong phỏng vấn là tiếng Cơ tu (có phiên dịch), để khuyến khích người trả lời đưa ra tối đa thông tin cần thiết cho đề tài.

2.3. Phương pháp khảo sát thực địa

Để đối chiếu kết quả phỏng vấn và kết quả từ tài liệu thu thập được, nhóm nghiên cứu đã tiến hành khảo sát thực địa khu vực rừng có xuất hiện cây ba kích tím huyện Tây Giang. Khảo sát tập trung đánh giá mật độ phân bố của cây ba kích, đặc điểm sinh trưởng và phát triển của cây ở các giai đoạn khác nhau và điều kiện thổ nhưỡng khu vực có cây ba kích tím.



Hình 1. Phỏng vấn người dân

3. Kết quả và thảo luận

3.1. Phân bố cây ba kích tím tại Tây Giang

Kết quả phỏng vấn cho thấy ở Tây Giang như sau: Ba kích tím tự nhiên tại Tây Giang chỉ có 3 xã đã được phát hiện và khai thác từ năm 2006. Đó là xã Lăng, Atiêng và Anông. Người dân cho biết, do đặc điểm thổ nhưỡng của rừng Tây Giang với thảm mùn dày, toi xốp, lại có độ che phủ của các tán cây nên cây ba kích tím phát triển rất tốt (ví dụ như núi A Dương). Trong điều kiện tự nhiên, một cây ba kích tím có thể phát triển và thu hoạch trong thời gian từ 5 đến 7 năm, thậm chí 10 năm.



Hình 2. Khảo sát thực địa tại Tây Giang cùng với đoàn kiểm tra tiến độ của Sở Khoa học và Công nghệ Quảng Nam

Tuy nhiên, từ năm 2006, khi cây ba kích tím được khai thác và cho giá trị kinh tế cao, nhiều người dân đã đi đào lấy củ. Đa số người dân vẫn có thói quen khai thác cây có sẵn trong tự nhiên, họ cho rằng đây là cây của Giàng (trời), vì vậy không nên cố tình lấy về trồng. Chính vì vậy mà hiện nay, cây ba kích tím tự nhiên gần như cạn kiệt, chỉ còn phân bố khu vực rừng sâu, tại những vị trí người dân khó tiếp cận. Vì số lượng cây ba kích tím còn ít nên việc xác định mật độ và sự phân bố cây ba kích tím một cách chi tiết hơn rất khó. Trong phạm vi nghiên cứu, chúng tôi chỉ xác định phân bố cây ba kích tím tự nhiên và dừng lại ở mức độ có phát hiện cây ba kích tím chứ chưa kiểm tra số lượng cây và mật độ phân bố.

Mặc dù số lượng cây ba kích tự nhiên giảm, nhưng số lượng cây ba kích tím do người dân trồng có xu hướng tăng. Từ năm 2010 đến nay, ba kích tím phát triển mạnh tại huyện Tây Giang, hàng năm lồng ghép các nguồn vốn từ nhà nước nên các xã đã tập trung trồng và mở rộng vùng trồng tại các xã như Tr'hy, Dang, Avuong, Bhalêê. Ví dụ, tại xã Lãng, tính đến cuối năm 2016, đã có 325.000 cây đã trồng [4].



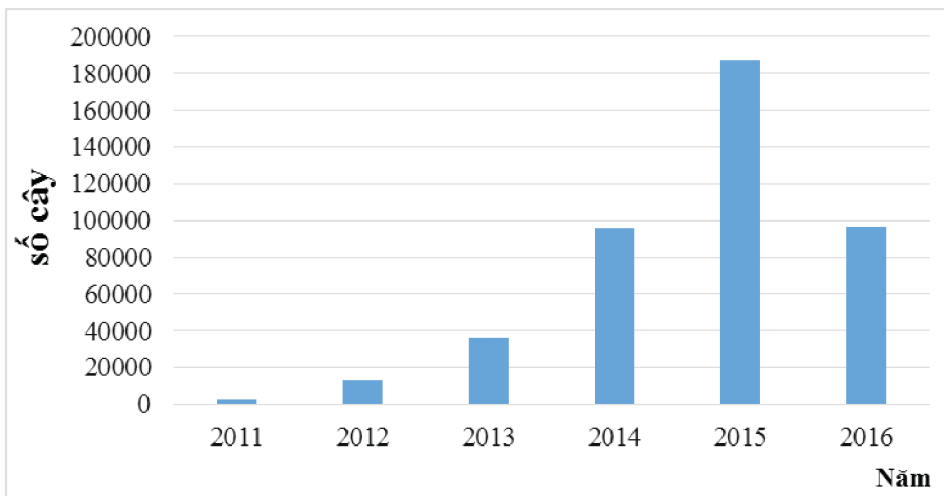
Hình 3. Cây ba kích tím 2 năm tuổi

Trong số những người được phỏng vấn có ông Bhrú Pố, ở thôn A Róh, xã Lãng, là người đầu tiên nỗ lực nghiên cứu cách trồng và nhân giống cây ba kích để bảo tồn loài cây quý này. Trước đây, khi kỹ thuật nhân giống và trồng cây chưa tốt, tỷ lệ cây chết rất cao. Bắt đầu từ năm 2010, kỹ thuật trồng thâm canh dưới tán rừng đã được nghiên cứu và áp dụng, giúp nâng cao tỷ lệ cây sống đến hơn 80%. Kết quả phỏng vấn cho thấy, một số hộ trồng cây ở tán rừng gần, không làm cỏ hay tác động gì (trồng như tự nhiên) thì khoảng 6 – 7 năm sẽ thu hoạch, trường hợp này rơi vào những hộ có đất rẫy hoặc đất được giao quản lý, canh tác xa, không có điều kiện chăm sóc cây hằng ngày. Nếu trồng có kết hợp làm cỏ, lựa chọn những vị trí mùn nhiều, thì khoảng 3 – 5 năm là khai thác được.

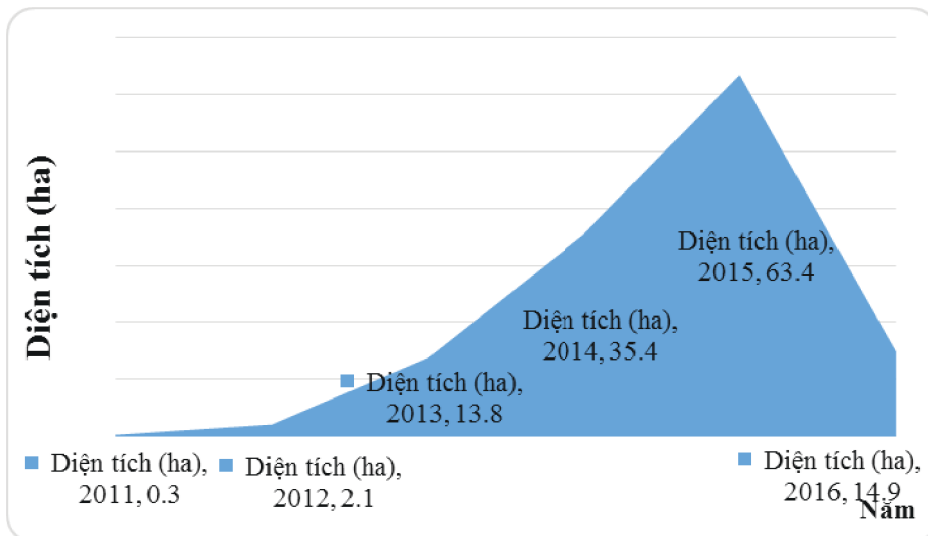
3.2. Khôi phục và phát triển cây ba kích tím Tây Giang

Từ mô hình trồng cây ba kích tím của ông Bhrú Pố thành công. Hiện nay, diện tích trồng thử nghiệm đã tăng mạnh dưới sự hỗ trợ của tỉnh Quảng Nam. Hiện nay trồng nhiều nhất là tại huyện Tây Giang, theo số liệu thống kê từ báo cáo 5 năm thực hiện Nghị quyết 23 của HDND huyện, số lượng hộ dân tham gia trồng cây ba kích không ngừng tăng lên, tập trung chủ yếu trên địa bàn 3 xã: xã Lãng, Atiêng và Anông. Tổng số cây trồng và diện tích trồng cây ba kích do huyện hỗ trợ qua các năm được trình bày như hình 4 và 5.

Song song với việc hỗ trợ giống cho người dân, huyện còn hỗ trợ xây dựng vườn ươm cây ba kích tím. Năm 2013, huyện hỗ trợ xây dựng một vườn ươm đầu tiên tại xã A-tiêng với số lượng 30.000 cây trên diện tích 500m². Tiếp theo, năm 2015, huyện hỗ trợ xây dựng một vườn ươm đầu tiên tại xã A-nông với số lượng 13.500 cây trên diện tích 250m² [5].



Hình 4. Số lượng cây ba kích huyện hỗ trợ cho các hộ qua các năm



Hình 5. Diện tích cây ba kích tím tăng thêm qua các năm

Mật độ trồng cây ba kích tím tại Tây Giang dao động trong phạm vi rất rộng, từ 1500 cây đến 4500 cây trên 1 ha đất. Theo kinh nghiệm của người dân, đất ở Tây Giang chủ yếu là đất feralit đỏ sẫm phát triển trên bazan, tầng đất dày, nhiều mùn, thành phần cơ giới trung bình, không kết von đá ong, toi xốp, độ ẩm cao, độ tàn che khoảng 0,3 – 0,6m. Trồng 1 – 3 cây/bụi.

Kết quả phỏng vấn cho thấy một số khó khăn của người dân liên quan đến việc trồng và chăm sóc cây ba kích tím. Thứ nhất, đó là tình trạng thiếu cây giống để trồng, hiện nay, theo nhận xét của người dân, mật độ trồng cây ba kích tím vẫn còn rất thưa. Thứ hai là tình trạng con duôi phát triển mạnh, đục khoét hết củ do đó, gây thiệt hại về kinh tế cho người trồng rất lớn. Bên cạnh đó, tình trạng đào trộm củ ba kích tím của

thanh niên địa phương cũng trở nên phổ biến hơn. Vì người dân thường trồng ở rừng, xa khu vực ở và cây ba kích tím cũng dễ trồng, không đòi hỏi công chăm sóc nên người dân khó có mặt ở rừng thường xuyên để giữ gìn củ như khi trồng trong vườn.

4. Kết luận

Cây ba kích tím với nhiều công dụng tăng cường sức khỏe và chữa bệnh đang được quan tâm tại nhiều địa phương, trong đó có Tây Giang. Cây có khả năng phát triển tốt trong điều kiện khí hậu và thổ nhưỡng tại Tây Giang nên từ lâu, người dân đã khai thác để sử dụng. Tuy nhiên, trước nhu cầu ngày càng cao của thị trường, tình trạng người dân khai thác tận thu đã làm cho cây ba kích tím giảm số lượng nghiêm trọng, có nguy cơ bị tận diệt.

Hiện nay, đã có một số kỹ thuật nhân giống và trồng thâm canh cây ba kích tím để bảo tồn nguồn dược liệu quý tại Tây Giang. Hơn nữa, dưới sự hỗ trợ của chính quyền, số lượng cây ba kích được trồng hàng năm liên tục tăng. Cây ba kích dần trở thành cây trồng giúp xóa đói, giảm nghèo bền vững tại các xã Lăng, A-tiêng, xã Dang, A-nông của huyện Tây Giang. Mặc dù vẫn còn một số khó khăn nhưng nhìn chung, trồng cây ba kích tím đang mở ra hướng đi đúng đắn về mô hình phát triển kinh tế cho đồng bào dân tộc Cơ tu kết hợp với bảo vệ rừng.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Lê Mộng Châu, Lê Thị Huyền (2000), “Giáo trình Thực vật rừng” - Trường đại học Lâm nghiệp - Việt Nam, NXB Nông nghiệp Hà Nội.
- [2] Nguyễn Chiểu, Nguyễn Tập (2007), “Ba kích”, *Dự án hỗ trợ chuyên ngành lâm sản ngoài gỗ Việt Nam*. NXB Lao động. Hà Nội.
- [3] Lim, T.K. (2016), “Edible Medicinal and Non-Medicinal Plants: Volume 11, Modified Stems, Roots, Bulbs”. *Springer International Publishing Switzerland*.
- [4] Văn kiện đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Tây Giang lần thứ 16, nhiệm kỳ 2015 - 2020. (2016).
- [5] Ủy ban nhân dân huyện Tây Giang: Tài liệu phục vụ kỳ họp thứ 7 Hội đồng nhân dân huyện khóa 10, nhiệm kỳ 2011 - 2016. (2013).
- [6] Võ Châu Tuấn và Huỳnh Minh Tư (2010), “Nghiên cứu nhân nhanh in vitro cây ba kích nhằm bảo tồn nguồn dược liệu quý (*Morinda officinalis* How) phương pháp nuôi cấy mô”, *Tạp chí khoa học và công nghệ*, Đại học Đà Nẵng.

**Title: AN INVESTIGATION INTO NATURAL MORINDA OFICINALIS
HOW IN QUANG NAM PROVINCE**

VU THI PHUONG ANH, NGUYEN VAN KHANH,
KIEU THI KINH, PHAM HONG CHUONG

***Abstract:** Our investigation shows that the popular of natural *Morinda oficinalis* How in Quang Nam province has almost run out, which is the result of people's indiscriminate and uncontrolled exploitation of this species for sales as medicinal herbs. *Morinda oficinalis* How can just be found in deep forest areas which it is quite difficult for people to visit. However, the number of *Morinda oficinalis* How planted is continuously increasing year after year thanks to the support from the Tay Giang district People's Committee (Quang Nam province) in order to protect the resource of medicinal herbs and to improve locals' lives. *Morinda oficinalis* How has gradually become the stable means of poverty eradication in several communes in Tay Giang district such as Lang, A-tieng, Dang, and A-nong. Planting *Morinda oficinalis* How is considered the right way of economic development in Co Tu ethnic communities and of forest protection.*

***Keywords:** *Morinda oficinalis* How, investigation, forest protection, Quang Nam.*